

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN**

Số: 4686/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Tiên, ngày 28 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án chi tiết thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ về đất đai, vật kiến trúc, hoa màu và các chính sách hỗ trợ cho các hộ dân và tổ chức bị ảnh hưởng trong công trình chiến đấu Cụm điểm tựa Mỹ Đức
Địa điểm: phường Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định, nghị định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Kiên Giang;



Căn cứ Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2020 của UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy định đơn giá xây dựng mới nhà ở, công trình và các vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1223/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2022 của UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định Bảng giá bồi thường cây trồng, vật nuôi là thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2462/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình chiến đấu Cụm điểm tựa Mỹ Đức tại phường Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 747/QĐ-TM ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tổng tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Chiến đấu Cụm điểm tựa Mỹ Đức/Hà Tiên/Kiên Giang (giai đoạn 1);

Căn cứ Quyết định số 1831/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang bổ sung danh mục dự án cần thu hồi đất; Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa thực hiện trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 2908/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ủy quyền ban hành Thông báo thu hồi đất, Quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện dự án xây dựng công trình Chiến đấu Cụm điểm tựa Mỹ Đức tại phường Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2022 của UBND thành phố Hà Tiên về việc thu hồi đất, điều tra khảo sát đo đạc, kiểm đếm khu vực quy hoạch thực hiện dự án xây dựng công trình: Chiến đấu Cụm điểm tựa Mỹ Đức tại phường Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Biên bản số 09/BB-HĐTĐ ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Hà Tiên;

Căn cứ Biên bản số 10/BB-HĐBT ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Hà Tiên về việc xét duyệt hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, tái định cư cho các hộ dân thuộc công trình chiến đấu Cụm điểm tựa Mỹ Đức tại phường Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Biên bản số 522/BB-HĐBT ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Hà Tiên;

Xét Tờ trình số 672/TTr-HĐBT ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ về đất đai, cây trồng, vật kiến trúc và các chính sách hỗ trợ cho các hộ dân bị ảnh hưởng trong công trình chiến đấu cụm điểm tựa Mỹ Đức tại phường Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất đai, cây trồng, vật kiến trúc và các chính sách hỗ trợ cho các hộ dân bị ảnh hưởng trong công trình chiến đấu cụm điểm tựa Mỹ Đức tại phường Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang như sau:

Tổng kinh phí phương án (I+II+III+IV+V): 7.645.016.035 đồng.

(Bảy tỷ, sáu trăm bốn mươi lăm triệu, không trăm mười sáu nghìn, không trăm ba mươi lăm đồng)

I. KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ (1+2): 7.401.223.909 ĐỒNG

1. Kinh phí bồi thường	5.288.279.053 đồng
- Bồi thường về đất:	1.899.510.230 đồng
- Bồi thường về cây trồng:	145.185.000 đồng
- Bồi thường về vật kiến trúc:	3.243.583.823 đồng
2. Kinh phí hỗ trợ	2.112.944.856 đồng
- Hỗ trợ đào tạo CĐN và tìm kiếm việc làm:	1.995.224.856 đồng
- Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất:	117.720.000 đồng

II. KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ: 148.024.478 ĐỒNG

Căn cứ Điểm d, Điều 29 Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang, kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án được trích như sau:

- Trích 2% trên tổng số kinh phí bồi thường, hỗ trợ của dự án đối với phương án có tổng kinh phí bồi thường nhỏ hơn hoặc bằng 50 tỷ đồng: $2\% \times 7.401.223.909 = 148.024.478$ đồng;

Căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 30 Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang, nội dung chi; mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Tổng kinh phí tổ chức thực hiện được trích như sau:

+ Trích 3% kinh phí chuyển về tài khoản tiền gửi của Sở Tài nguyên và Môi trường để chi cho công tác xác định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường,



hợp xử lý vướng mắc về giá đất bồi thường hoặc xin chủ trương về giá đất bồi thường là: **4.440.734 đồng**;

+ Trích 17% kinh phí chuyển về tài khoản tiền gửi của Phòng Tài nguyên và Môi trường để chi cho các nội dung quy định tại khoản 2, Điều 30, Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang là: **25.164.161 đồng**;

+ Còn lại 80% kinh phí do Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chi cho các nội dung quy định tại khoản 2, Điều 30, Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang là: **118.419.583 đồng**;

* Kinh phí đo đạc, khảo sát, lập phương án theo Hợp đồng số 34/HĐ/2022 ngày 10/10/2022: **51.964.901 đồng**.

III. KINH PHÍ XÁC ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ ĐỂ TÍNH TIỀN BỒI THƯỜNG: 80.965.200 ĐỒNG

Căn cứ điểm b, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 30 Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Kiên Giang: Trích 3% kinh phí chuyển về tài khoản tiền gửi của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố để chi cho công tác xác định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường, hợp xử lý vướng mắc về giá đất bồi thường hoặc xin chủ trương về giá đất bồi thường nhưng hiện tại kinh phí phục vụ công tác xác định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường của dự án lớn hơn kinh phí trích 3% của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Do đó, tách riêng kinh phí phục vụ công tác xác định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường theo Quyết định số 2832/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND thành phố Hà Tiên về việc phê duyệt dự toán định giá đất, tổng dự toán là: **80.965.200 đồng**.

IV. KINH PHÍ DỰ PHÒNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN CƯỜNG CHẾ KIỂM ĐẾM VÀ CƯỜNG CHẾ THU HỒI (10%): $148.024.478 \times 10\% = 14.802.448$ ĐỒNG

Thực hiện theo Khoản 4, Điều 29 Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Kiên Giang ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, quy định: *“Căn cứ mức kinh phí được trích cụ thể của từng dự án, tiểu dự án, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường xác định kinh phí dự phòng tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất không quá 10% kinh phí quy định tại khoản 1, khoản 2 hoặc khoản 3 Điều này để tổng hợp vào dự toán chung”*.

V. NGUỒN KINH PHÍ: Nguồn kinh phí chi trả bồi thường và phục vụ công tác theo kế hoạch vốn do Bộ Tư lệnh Quân khu 9 chuyển vào tài khoản của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Hà Tiên để quản lý và chi trả.

Điều 2. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố (Cơ quan thường trực Hội đồng bồi thường, hỗ trợ phương án thành phố Hà Tiên) và Ủy ban nhân dân phường Mỹ Đức tổ chức chi trả bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức theo phương án được duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND - UBND thành phố, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Chỉ huy Trưởng Ban Chỉ huy Quân sự thành phố, Chủ tịch UBND phường Mỹ Đức, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức có tên trong phương án chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Chỉ huy QS tỉnh;
- Ban Chỉ huy QS thành phố;
- LĐVP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Quốc Thắng

